

Số: 853 /QĐ-UBND

Lâm Đồng, ngày 07 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế Lâm Đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ và Sở Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế Lâm Đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 với những nội dung chủ yếu như sau:

I. Quan điểm

1. Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế Lâm Đồng về cơ chế tự chủ phải tuân thủ và phù hợp yêu cầu đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo quan điểm, chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước.

2. Thống nhất, đồng bộ và phân bổ hợp lý giữa các lĩnh vực, phù hợp với yêu cầu phát triển của ngành và phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

3. Sử dụng hiệu quả nguồn lực của Nhà nước, tăng cường thực hiện tự chủ của các đơn vị sự nghiệp, đẩy mạnh xã hội hóa dịch vụ công; tiếp tục củng cố, đầu tư cơ sở vật chất các hoạt động dịch vụ sự nghiệp công, đồng thời thực hiện các chính sách thúc đẩy xã hội hóa nhằm thu hút tối đa nguồn lực của xã hội tham gia phát triển các dịch vụ sự nghiệp công.

4. Sắp xếp, kiện toàn bộ máy tinh gọn, cơ cấu lại đội ngũ viên chức bảo đảm chất lượng và xác định vị trí việc làm phù hợp để nâng cao hiệu quả hoạt động; bảo đảm tính đặc thù của từng lĩnh vực, có tính kế thừa, phát huy tối đa cơ sở vật chất kỹ thuật và đội ngũ viên chức hiện có, không làm ảnh hưởng đến hoạt động cung cấp dịch vụ công về Y tế.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi cơ chế hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tự chủ, tự bảo đảm chi phí hoạt động trên cơ sở đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tài chính, nhân sự.

6. Quy hoạch mang tính động và mở, có sự cập nhật, điều chỉnh phù hợp trong từng thời kỳ.

II. Mục tiêu

1. Mục tiêu tổng quát

a) Bố trí hợp lý nguồn ngân sách nhà nước dành cho hoạt động dịch vụ sự nghiệp công; bảo đảm tổ chức bộ máy tinh gọn, đồng bộ. Tăng cường phân cấp và thực hiện trao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các đơn vị sự nghiệp công lập nhằm thúc đẩy sự phát triển lành mạnh, bền vững.

b) Đào tạo liên tục và sử dụng hợp lý nguồn nhân lực y tế hiện có, từng bước đào tạo đội ngũ cán bộ y tế có trình độ chuyên môn và quản lý giỏi.

c) Kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của mạng lưới y tế cơ sở, hệ thống chăm sóc sức khỏe ban đầu và y tế dự phòng. Phát triển y học cổ truyền, y tế tư nhân. Đáp ứng đầy đủ, có chất lượng mọi nhu cầu chăm sóc sức khỏe thiết yếu của các tầng lớp nhân dân.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 2018 - 2020:

- Về mạng lưới các đơn vị sự nghiệp: Thực hiện rà soát, sắp xếp, kiện toàn các đơn vị sự nghiệp trực thuộc đảm bảo phù hợp với danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, đảm bảo tinh gọn, đồng bộ, thống nhất; thực hiện tách bạch chức năng quản lý nhà nước và chức năng cung cấp dịch vụ y tế công.

- Về thực hiện cơ chế tài chính: Các đơn vị tăng dần mức độ tự chủ hàng năm trên cơ sở phù hợp với lộ trình giá dịch vụ khám chữa bệnh của các đơn vị sự nghiệp. Phân đầu đến hết năm 2020 có 80% đơn vị đảm bảo một phần kinh phí hoạt động thường xuyên, 10% - 20% đơn vị sự nghiệp ngân sách Nhà nước đảm bảo toàn bộ kinh phí hoạt động.

b) Giai đoạn 2021 - 2025:

- Về mạng lưới các đơn vị sự nghiệp: Tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp, kiện toàn đơn vị; sử dụng hiệu quả nguồn lực của Nhà nước, tăng cường thực hiện tự chủ của các đơn vị sự nghiệp, đẩy mạnh xã hội hóa dịch vụ công; tiếp tục củng cố, đầu tư cơ sở vật chất các hoạt động dịch vụ sự nghiệp công, đồng thời thực hiện các chính sách thúc đẩy xã hội hóa nhằm thu hút tối đa nguồn lực của xã hội tham gia phát triển các dịch vụ sự nghiệp công.

- Về thực hiện cơ chế tài chính: Tăng dần mức độ tự chủ hàng năm trên cơ sở phù hợp với lộ trình giá dịch vụ khám chữa bệnh của các đơn vị sự nghiệp.

c) Giai đoạn 2026 - 2030:

- Về mạng lưới các đơn vị sự nghiệp: Tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp, kiện toàn các đơn vị sự nghiệp. Phân đầu đến năm 2030 có 30% đơn vị sự nghiệp có thể tự đảm bảo chi thường xuyên. Đẩy mạnh thực hiện vận dụng cơ chế tài chính doanh nghiệp đối với những đơn vị sự nghiệp đủ điều kiện theo quy định.

- Về thực hiện cơ chế tài chính: Tăng dần mức độ tự chủ hàng năm trên cơ sở phù hợp với lộ trình giá dịch vụ khám chữa bệnh của các đơn vị sự nghiệp.

III. Nội dung quy hoạch

1. Giai đoạn 2018-2020

a) Số lượng các đơn vị: 21 đơn vị trực thuộc.

*** Tuyên tỉnh:**

- Duy trì 6 bệnh viện: Bệnh viện Đa khoa Lâm Đồng, Bệnh viện II Lâm Đồng, Bệnh viện y học cổ truyền Phạm Ngọc Thạch, Bệnh viện y học cổ truyền Bảo Lộc, Bệnh viện Phục hồi chức năng và nâng cấp Bệnh viện Nhi thành Bệnh viện Sản - Nhi Lâm Đồng.

- Duy trì 02 trung tâm: Trung tâm Pháp Y, Trung tâm Kiểm nghiệm Dược phẩm - Mỹ phẩm.

- Sáp nhập các đơn vị: Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh, Trung tâm Phòng chống bệnh xã hội, Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Trung tâm Truyền thông - Giáo dục sức khỏe, Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS thành Trung tâm kiểm soát bệnh tật (CDC).

- Giải thể Trung tâm Tư vấn đầu tư xây dựng.

*** Tuyên huyện:**

- Duy trì 12 Trung tâm Y tế huyện, thành phố: Đà Lạt, Lạc Dương, Đơn Dương, Đức Trọng, Lâm Hà, Đam Rông, Di Linh, Bảo Lâm, Bảo Lộc, Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên.

- Sáp nhập 12 Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình (trực thuộc Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình vào Trung tâm Y tế cấp huyện để tiến tới thực hiện thống nhất mô hình mỗi cấp huyện chỉ có một Trung tâm Y tế đa chức năng (hoàn thành theo kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh).

b) Cơ chế tài chính:

Tổng số các đơn vị sự nghiệp công lập 21 đơn vị; trong đó:

- Đơn vị sự nghiệp do ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ kinh phí hoạt động có 02 đơn vị: Trung tâm Kiểm nghiệm Dược phẩm - Mỹ phẩm, Trung tâm Pháp Y.

- Đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động có 19 đơn vị: Bệnh viện Đa khoa Lâm Đồng, Bệnh viện II Lâm Đồng, Bệnh viện y học cổ truyền Phạm Ngọc Thạch, Bệnh viện y học cổ truyền Bảo Lộc, Bệnh viện Phục hồi chức năng, Bệnh viện Sản - Nhi Lâm Đồng, Trung tâm kiểm soát bệnh tật (CDC) và 12 Trung tâm Y tế huyện, thành phố: Đà Lạt, Lạc Dương, Đơn Dương, Đức Trọng, Lâm Hà, Đam Rông, Di Linh, Bảo Lâm, Bảo Lộc, Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên.

2. Giai đoạn 2021-2025

a) Mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập: 21 đơn vị trực thuộc.

*** Tuyên tỉnh:**

- Duy trì 6 bệnh viện: Bệnh viện Đa khoa Lâm Đồng, Bệnh viện II Lâm Đồng, Bệnh viện Y học cổ truyền Phạm Ngọc Thạch, Bệnh viện Y học cổ truyền Bảo Lộc, Bệnh viện Phục hồi chức năng, Bệnh viện Sản - Nhi Lâm Đồng.

- Duy trì 3 trung tâm: Trung tâm Pháp Y, Trung tâm Kiểm nghiệm Dược phẩm - Mỹ phẩm, Trung tâm kiểm soát bệnh tật (CDC).

*** Tuyển huyện:**

- Duy trì 12 Trung tâm Y tế huyện, thành phố: Đà Lạt, Lạc Dương, Đơn Dương, Đức Trọng, Lâm Hà, Đam Rông, Di Linh, Bảo Lâm, Bảo Lộc, Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên.

b) Cơ chế tài chính

- Đơn vị sự nghiệp do ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ kinh phí hoạt động có 02 đơn vị: Trung tâm Kiểm nghiệm Dược phẩm - Mỹ phẩm, Trung tâm Pháp Y.

- Đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động có 19 đơn vị: Bệnh viện Đa khoa Lâm Đồng, Bệnh viện II Lâm Đồng, Bệnh viện y học cổ truyền Phạm Ngọc Thạch, Bệnh viện y học cổ truyền Bảo Lộc, Bệnh viện Phục hồi chức năng, Bệnh viện Sản - Nhi Lâm Đồng, Trung tâm kiểm soát bệnh tật (CDC) và 12 Trung tâm Y tế huyện, thành phố: Đà Lạt, Lạc Dương, Đơn Dương, Đức Trọng, Lâm Hà, Đam Rông, Di Linh, Bảo Lâm, Bảo Lộc, Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên.

3. Giai đoạn 2026 - 2030

a) Mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập: 21 đơn vị trực thuộc.

*** Tuyển tỉnh:**

- Duy trì 6 bệnh viện: Bệnh viện Đa khoa Lâm Đồng, Bệnh viện II Lâm Đồng, Bệnh viện Y học cổ truyền Phạm Ngọc Thạch, Bệnh viện Y học cổ truyền Bảo Lộc, Bệnh viện Phục hồi chức năng, Bệnh viện Sản - Nhi Lâm Đồng.

- Duy trì 3 trung tâm: Trung tâm Pháp y, Trung tâm Kiểm nghiệm Dược phẩm - Mỹ phẩm, Trung tâm kiểm soát bệnh tật (CDC).

*** Tuyển huyện:**

- Duy trì 12 Trung tâm Y tế huyện, thành phố: Đà Lạt, Lạc Dương, Đơn Dương, Đức Trọng, Lâm Hà, Đam Rông, Di Linh, Bảo Lâm, Bảo Lộc, Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên.

b) Cơ chế tài chính

- Đơn vị sự nghiệp do ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ kinh phí hoạt động có 02 đơn vị: Trung tâm Kiểm nghiệm Dược phẩm - Mỹ phẩm, Trung tâm Pháp Y.

- Đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động: 12 Trung tâm Y tế huyện, thành phố: Đà Lạt, Lạc Dương, Đức Trọng, Lâm Hà, Đam Rông, Di Linh, Bảo Lâm, Bảo Lộc, Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên và Trung tâm kiểm soát bệnh tật (CDC).

- Đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo toàn bộ kinh phí chi hoạt động thường xuyên có 07 đơn vị: Bệnh viện Đa khoa tỉnh; Bệnh viện II Lâm Đồng; Bệnh viện Sản - Nhi; Bệnh viện y học cổ truyền Phạm Ngọc Thạch; Bệnh viện y học cổ truyền Bảo Lộc; Bệnh viện Phục hồi chức năng; Trung tâm Y tế Đơn Dương.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN QUY HOẠCH

1. Nhóm giải pháp về cơ chế, chính sách

- Thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 85/2012/NĐ-CP ngày 15/10/2012 của Chính phủ về cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp y tế công lập và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập; hoàn thành nhiệm vụ được giao, từng bước tự chủ về nhân lực, kinh phí hoạt động theo hướng tính đúng tính đủ các dịch vụ y tế và giảm chi từ ngân sách nhà nước.

- Xây dựng Đề án đẩy mạnh xã hội hóa công tác y tế theo Nghị quyết số 29/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh về việc thông qua Đề án xã hội hóa y tế tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2016 - 2020; Quyết định số 2731/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án xã hội hóa công tác y tế tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2016 - 2020;

- Quy định rõ ràng thẩm quyền và trách nhiệm của người đứng đầu trong quản lý và điều hành đơn vị sự nghiệp; quy định và thực hiện cơ chế giám sát, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trong việc thực hiện thẩm quyền.

2. Nhóm giải pháp về tổ chức, hoạt động của các đơn vị

- Thường xuyên củng cố, kiện toàn các đơn vị trực thuộc, giao chỉ tiêu kế hoạch hoạt động và hướng dẫn thực hiện cụ thể hàng năm cho từng đơn vị. Đảm bảo cơ sở hạ tầng, trang thiết bị y dụng cụ, nhân lực, kinh phí, vật tư... để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Tham mưu, đề xuất kịp thời với cấp trên và cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết những khó khăn, vướng mắc để thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân.

- Đẩy mạnh xã hội hóa công tác y tế, huy động các nguồn lực trong đơn vị, liên doanh, liên kết theo quy định của pháp luật để phát triển các dịch vụ, kỹ thuật; triển khai các kỹ thuật ngoài danh mục kỹ thuật và nhiệm vụ chuyên môn được giao.

- Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án, cải tiến chất lượng khám chữa bệnh, cải tiến quy trình khám, chữa bệnh tại khoa khám bệnh phù hợp với điều kiện thực tế các nguồn lực của bệnh viện nhằm tạo ra bước đột phá, không ngừng nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh; giảm thời gian chờ đợi, giảm phiền hà, nâng mức hài lòng cho người bệnh và thân nhân người bệnh.

3. Nhóm giải pháp về phát triển nhân lực

- Hoàn chỉnh và tổ chức thực hiện Đề án vị trí việc làm của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy hoạch được phê duyệt.

- Tổ chức đánh giá, phân loại chất lượng nhân lực; thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhân lực; bố trí, sử dụng hợp lý, hiệu quả nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu phát triển.

- Thực hiện chính sách thu hút, sử dụng, trọng dụng cá nhân có năng lực quản lý và năng lực nghiên cứu khoa học trình độ cao; phát triển đội ngũ bác sĩ chuyên khoa sâu từng lĩnh vực. Ưu tiên đào tạo liên thông bác sĩ và dược sĩ đại học. Đào tạo bác sĩ định hướng chuyên khoa để điều trị phổ cập và từng bước chuyên sâu.

- Xây dựng quy chế đội ngũ cán bộ chủ chốt phải được giao lưu, học tập, tiếp cận với đội ngũ trí thức trong khu vực để rút kinh nghiệm, tự hoàn thiện và phát triển trong tiến trình hội nhập.

4. Nhóm giải pháp về tài chính, cơ sở vật chất

- Về cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính thực hiện theo Nghị định số 85/2012/NĐ-CP ngày 15/10/2012 của Chính phủ, từng bước cơ cấu đầy đủ chi phí khám bệnh, chữa bệnh vào giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh góp phần giảm chi ngân sách cho hoạt động sự nghiệp y tế.

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập. Các đơn vị thực hiện các biện pháp tăng cường huy động các nguồn lực ngoài ngân sách để đầu tư theo hướng:

+ Đa dạng hóa nguồn vốn đầu tư; kêu gọi, khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư vào một số lĩnh vực mà đơn vị khám chữa bệnh có thế mạnh về cung cấp dịch vụ. Liên kết với doanh nghiệp, các đơn vị sự nghiệp khác trong các hoạt động dịch vụ, đào tạo, chuyển giao kỹ thuật chuyên môn.

+ Quản lý tài chính đúng pháp luật, công khai, minh bạch, thực hiện theo đúng dự toán thu chi được duyệt. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tài chính, thu, chi... một cách toàn diện, hiệu quả.

+ Tiếp tục đổi mới cơ chế hoạt động, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ chăm sóc sức khỏe như khám bệnh theo yêu cầu, giường bệnh dịch vụ, phát triển các dịch vụ phục hồi chức năng theo yêu cầu, ngoài giờ trên cơ sở tính đúng tính đủ các chi phí, thông qua các cấp có thẩm quyền phê duyệt... và công khai cho người dân biết chi phí các dịch vụ để lựa chọn.

+ Đảm bảo đủ các trang thiết bị y tế để triển khai các kỹ thuật theo chuẩn trang thiết bị của Bộ Y tế và nhu cầu thực tế của các khoa. Từng bước hiện đại hóa trang thiết bị y tế đáp ứng nhu cầu triển khai các kỹ thuật mới và thực hiện Đề án 1816. Chú trọng duy tu bảo dưỡng cơ sở hạ tầng, trang thiết bị.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Y tế:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện quy hoạch này. Định kỳ kiểm tra, đánh giá báo cáo tình hình, kết quả thực hiện quy hoạch với Ủy ban nhân dân tỉnh; rà soát, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh quy hoạch cho phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của địa phương.

- Căn cứ quy hoạch được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, xây dựng phương án giao quyền tự chủ về tài chính giai đoạn 2017 - 2020 gửi Sở Tài chính thẩm định, tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định.

2. Sở Nội vụ: Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị sự nghiệp được giao quyền tự chủ về thực hiện nhiệm vụ, tài chính, tổ chức bộ máy, nhân sự; vị trí việc làm, số người làm việc của đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo một phần chi thường xuyên trực thuộc Sở Y tế.

3. Sở Tài chính:

- Thẩm định, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ dự toán đảm bảo hoạt động cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế theo Luật Ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật có liên quan.

- Hướng dẫn Sở Y tế xây dựng phương án giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp trực thuộc; thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.

4. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện và thành phố: căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với Sở Y tế thực hiện các nội dung liên quan trong quy hoạch.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc sở: Y tế, Nội vụ, Tài chính; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TKCT, VX₃.

CHỦ TỊCH



Đoàn Văn Việt